

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



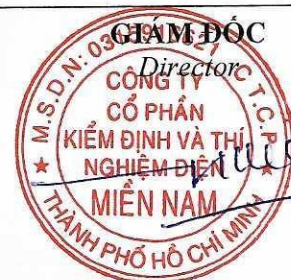
ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 816/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 08/05/2025 Trang/ Page: 1/2
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: Customer:	CÔNG TY KINH DOANH THAN ĐÔNG BẮC MIỀN NAM – CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC Số 15 Đường số 29, P.Hiệp Bình Phước, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM.
2. Địa chỉ thử nghiệm: Place of testing:	PTN - ETSC
3. Đối tượng thử nghiệm: Type of testing:	Ủng cao su cách điện trung thế The medium voltage insulating rubber boots
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: Quantity/Installation location:	01 Đôi/ 01 Pair
5. Phương pháp thử nghiệm: Method of testing:	TN/QT-17; QCVN 15:2013/BLĐTBXH; TCVN 5588 – 1991; EN8020345/20348; Tài liệu kỹ thuật NSX; Theo yêu cầu khách hàng.
6. Thời gian thực hiện: Inspection Date:	06÷07/05/2025
7. Thông số kỹ thuật: Specification:	Loại/ Type: ỦNG CÁCH ĐIỆN 22KV Năm sản xuất/ Date of manufacture: Không rõ/ NA Điện áp làm việc lớn nhất/ Maximum working voltage: 22,0 kV Tần số/ Frequency: 50/60 Hz Số quản lý/ Serial No: Không rõ Nhà sản xuất/ Manufacture: Cty CP Trọng Hưng – Việt Nam
8. Phương tiện thử nghiệm: Testing equipment:	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50; HZXC-10HZJ.
9. Điều kiện môi trường: Environmental conditions:	(32 ± 2) ° C ; (60 ± 5) % RH
10. Kết quả thử nghiệm: Testing result:	Xem trang sau See next page
11. Tem thử nghiệm: Testing stamp No:	/
12. Kết luận Conclusion	Ủng cao su cách điện trung thế trên không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật / The above insulating rubber boots do not meet the technical standards
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: / Recommended next testing period:	

Người Thực Hiện

Executor

Trần Văn Minh**Nguyễn Quốc Hoàn**



Số/ No: 816/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 08/05/2025 Trang/ Page: 2/2
--------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan/ Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	So sánh tham chiếu Compare reference	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Nhãn mác/ Label	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok
2	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ Check the equipments exterior	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Cao su bị lão hóa/ Aging rubber	Không đạt/ Failure
3	Bề mặt cách điện/ Insulation surface	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Cao su bị lão hóa/ Aging rubber	Không đạt/ Failure

10.2 Điện trở cách điện (R_{ca})/ Insulation Test ($M\Omega$):

Đối tượng đo The object of measurement	Mức tiêu chuẩn Standard level ($M\Omega$)	Kết quả đo Measurement results ($M\Omega$)	Đánh giá Assess
Cực trong Ủng phải - Vỏ bồn Iron bar in right boot - Case	> 1.000	3.000	Đạt/ Pass
Cực trong Ủng trái - Vỏ bồn Iron bar in left boot - Case	> 1.000	3.000	Đạt/ Pass

10.3 Điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	Điện áp thử nghiệm Check voltage (kV/s)	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Kiểm tra độ bền điện môi/ Test dielectric strength			
	- Ủng phải/ Right	22kV/ 60s	Chịu được/ Pass	Đạt/ Ok
	- Ủng trái/ Left	22kV/ 60s	Đánh thủng/ Break down	Không đạt/ Failure

